

**HƯỚNG DẪN**  
**công tác nhân sự Ủy ban kiểm tra**  
**tại Đại hội Đảng bộ cấp trên cơ sở và cơ sở.**

-----

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng,

- Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng,

- Căn cứ Kế hoạch số 161-KH/TU, ngày 11/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng,

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra tại Đại hội Đảng bộ cấp trên cơ sở và cơ sở như sau:

**I- VỀ SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU, TIÊU CHUẨN**

**1- Cơ cấu tổ chức và số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra**

***1.1- Ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp trên cơ sở.***

- *Ủy ban kiểm tra các huyện, thị, thành ủy:* có từ 7 đến 9 ủy viên (do cấp ủy quyết định), trong đó chủ nhiệm là ủy viên ban thường vụ cấp ủy, từ 01 đến 02 phó chủ nhiệm (phó chủ nhiệm thường trực là cấp ủy viên) và một số ủy viên chuyên trách; 02 ủy viên kiêm chức gồm: Trưởng ban hoặc phó trưởng ban tổ chức là cấp ủy viên và chánh thanh tra cùng cấp (Đối với một số nơi đồng chí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra kiêm chánh thanh tra cấp huyện thì 01 ủy viên kiêm chức là đồng chí phó bí thư cấp ủy trực thuộc).

- *Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh:* có từ 5 đến 7 ủy viên (do Đảng ủy Khối quyết định), trong đó có từ 3 đến 5 ủy viên chuyên trách, gồm: Chủ nhiệm là ủy viên ban thường vụ cấp ủy, từ 01 đến 02 phó chủ nhiệm, phó chủ nhiệm thường trực là cấp ủy viên và một số ủy viên

chuyên trách; 02 ủy viên kiêm chức, trong đó có 01 ủy viên kiêm chức là trưởng ban hoặc phó trưởng ban tổ chức (là thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy viên), 01 đồng chí là phó bí thư hoặc chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy trực thuộc.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh: có từ 5 đến 7 ủy viên (do cấp ủy quyết định), trong đó có 03 ủy viên chuyên trách, gồm: 01 phó chủ nhiệm là đảng ủy viên và 02 ủy viên chuyên trách; từ 02 đến 04 ủy viên kiêm chức, trong đó chủ nhiệm là phó bí thư hoặc ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Quân sự tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh: có từ 5 đến 7 ủy viên (do cấp ủy quyết định) trong đó có từ 02 đến 03 ủy viên chuyên trách, gồm: 01 phó chủ nhiệm là đảng ủy viên và từ 01 đến 02 ủy viên chuyên trách; từ 03 đến 04 ủy viên kiêm chức, trong đó chủ nhiệm là phó chính ủy, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

### **1.2- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở.**

- Số lượng từ 3 đến 5 ủy viên (do cấp ủy quyết định), trong đó đồng chí phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ, thường trực cấp ủy làm chủ nhiệm. Trường hợp không có ban thường vụ cấp ủy thì đồng chí phó bí thư làm chủ nhiệm; phó chủ nhiệm là cấp ủy viên hoặc đảng viên.

- Các ủy viên khác có thể cấp ủy viên hoặc đảng viên phụ trách công tác đoàn thể, bí thư chi bộ, thanh tra nhân dân.

Ủy ban kiểm tra của đảng ủy xã, phường, thị trấn; những tổ chức đảng trong cơ quan, doanh nghiệp có từ 300 đảng viên trở lên thì bố trí 01 ủy viên chuyên trách làm phó chủ nhiệm.

### **1.3- Đảng ủy bộ phận và chi bộ cơ sở.**

Đảng ủy bộ phận và chi bộ cơ sở không lập ủy ban kiểm tra; tập thể cấp ủy, chi bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và phân công 01 cấp ủy viên phụ trách. Ngoài ra, có thể lựa chọn phân công một số đảng viên giúp đồng chí cấp ủy viên phụ trách làm công tác kiểm tra, giám sát.

## **2- Tiêu chuẩn.**

Đối với ủy viên ủy ban kiểm tra các cấp, tiêu chuẩn được vận dụng theo tiêu chuẩn cấp ủy viên cùng cấp được quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; đồng thời cần chú ý một số tiêu chuẩn sau:

- Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

- Không đưa vào ủy ban kiểm tra những đồng chí để cơ quan, đơn vị quản lý xảy ra mất đoàn kết nội bộ, những đồng chí có nhiều dư luận về phẩm chất đạo đức, lối sống; bản thân và gia đình thiếu gương mẫu; uy tín thấp; những đồng chí có khuyết điểm, vi phạm kỷ luật; những đồng chí ngại va chạm, ngại đấu tranh bảo vệ lẽ phải, cơ hội, cục bộ địa phương, cá nhân, không có bản lĩnh, chính kiến, không chấp hành sự phân công công tác của tổ chức đảng, cơ quan nhà nước.

- Về độ tuổi: Về độ tuổi vận dụng như tuổi tham gia cấp ủy cùng cấp; đảm bảo tính kế thừa, có cán bộ nữ, trẻ tuổi, người dân tộc, căn cứ vào tình hình cụ thể, các cấp ủy vận dụng bố trí cho phù hợp, cụ thể:

+ Các đồng chí lần đầu tham gia ủy ban kiểm tra: vận dụng tuổi như lần đầu tham gia cấp ủy cùng cấp.

+ Các đồng chí giới thiệu tái cử: Đối với các đồng chí dự kiến giới thiệu tái cử để làm chủ nhiệm, phó chủ nhiệm thường trực là cấp ủy khóa mới thì thực hiện theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị. Đối với các đồng chí phó chủ nhiệm (trong đó có đồng chí phó chủ nhiệm là cấp ủy viên, không đủ tuổi tham gia cấp ủy khóa mới) và các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra nếu còn đủ tuổi công tác từ 30 tháng trở lên (tính đến thời điểm tổ chức đại hội) được xem xét giới thiệu tái cử phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra.

Đối với các đồng chí thành viên ủy ban không đủ tuổi tái cử nhiệm kỳ mới được thực hiện chế độ, chính sách như đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

## **II- CHUẨN BỊ NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA TRƯỚC ĐẠI HỘI**

1- Ủy ban kiểm tra các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc phối hợp với ban tổ chức cấp ủy cùng cấp chuẩn bị đề án nhân sự ủy ban kiểm tra khóa tới, báo cáo cấp ủy đương nhiệm.

2- Căn cứ đề án do ủy ban kiểm tra và ban tổ chức báo cáo, cấp ủy đương nhiệm thảo luận tập thể, dự kiến số lượng, cơ cấu, nhân sự cụ thể ủy ban kiểm tra khóa tới.

3- Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo công tác chuẩn bị và giới thiệu nhân sự ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra với cấp ủy khóa mới. Trong quá trình chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra, cấp ủy cần phối hợp với ủy ban kiểm tra cấp trên, sau khi đã dự kiến số lượng, cơ cấu, nhân sự cần trao đổi và thống nhất với ủy ban kiểm tra cấp trên về nhân sự ủy ban kiểm tra khóa mới (số lượng, danh sách cụ thể).

4- Về trách nhiệm của ủy ban kiểm tra cấp trên trong công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp dưới:

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp dưới.

- Cho ý kiến về số lượng, cơ cấu nhân sự ủy ban kiểm tra cấp dưới.

### **III- VIỆC BẦU CỬ ỦY BAN KIỂM TRA**

Việc bầu ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Trong phiên họp đầu tiên của cấp ủy khóa mới, cấp ủy nghe báo cáo về công tác chuẩn bị và đề án nhân sự ủy ban kiểm tra của cấp ủy khóa trước, thảo luận về số lượng, cơ cấu, nhân sự và tiến hành bầu ủy ban kiểm tra:

+ Biểu quyết số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra.

+ Bầu ủy ban kiểm tra.

+ Bầu chủ nhiệm ủy ban kiểm tra trong số ủy viên ủy ban kiểm tra.

- Ủy ban kiểm tra bầu các phó chủ nhiệm và phân công các đồng chí trong ủy ban. Sau khi được bầu, đồng chí chủ nhiệm điều hành công việc của ủy ban kiểm tra khóa mới; nơi chưa bầu được chủ nhiệm thì phân công đồng chí phó chủ nhiệm là cấp ủy viên phụ trách việc điều hành các công việc của ủy ban kiểm tra cho đến khi cấp ủy bầu được chủ nhiệm.

### **IV- THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ CHUẨN Y ỦY BAN KIỂM TRA**

Sau khi cấp ủy bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra; ủy ban kiểm tra bầu các phó chủ nhiệm, cấp ủy có văn bản báo cáo đề nghị cấp ủy

cấp trên chuẩn y ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra (gửi qua ủy ban kiểm tra cấp trên), thủ tục gồm:

- Tờ trình của cấp ủy đề nghị chuẩn y ủy ban kiểm tra và các chức danh của ủy ban kiểm tra kèm theo biên bản bầu cử ủy ban và các chức danh trong ủy ban.

- Danh sách trích ngang các đồng chí trong ủy ban kiểm tra.

- Sơ yếu lý lịch của từng đồng chí trong ủy ban kiểm tra có xác nhận của cơ quan quản lý cán bộ.

Căn cứ Hướng dẫn này, đề nghị các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc nghiên cứu, vận dụng phù hợp tình hình thực tế của địa phương, đơn vị (*Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Bình Thuận sẽ kịp thời bổ sung Hướng dẫn cụ thể khi Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra tại đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc phản ánh về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để kịp thời hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- UBKTTW (Hà Nội & Vụ VII) } (*để báo cáo*)
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, } (*cáo*)
- Các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các huyện, thị, thành, đảng ủy trực thuộc,
- UBKT huyện, thị, thành, Đảng ủy trực thuộc,
- Thành viên UBKT Tỉnh ủy,
- Lưu Phòng Tổng hợp. T

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
CHỦ NHIỆM**

**Phan Văn Đăng**